

Bản án số: 04/2020/HS-ST

Ngày: 13/11/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lương Thị Minh

2. Bà Mùa Thị Đờ

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Châm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Lê Thành Công - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 11 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 16/2020/TLST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2020/QĐXXST- HS ngày 02 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Tòng Văn D, tên gọi khác: Không; sinh năm: 1979 tại Điện Biên;

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Bản N, xã Th, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: không; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Tòng Văn Kh (đã chết) và bà Vi Thị G; Sống chung như vợ chồng không đăng ký kết hôn với Vi Thị H từ năm 2000 đến năm 2004, bị cáo có 01 con. Tiền án: 02 tiền án; Tiền sự: không; Nhân thân: Năm 2007 bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xử phạt 05 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy và 07 năm tù về tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy, tổng hợp hình phạt là 12 năm tù tại bản án số 59/2007/HSST ngày 23/01/2007; Năm 2016 bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xử phạt 42 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy tại bản án số 168/2016/HSST ngày 20/5/2016, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù của cả hai bản án nhưng chưa được xóa án tích. Bị cáo bị bắt, bị tạm giữ từ ngày 19/7/2020; sau đó bị tạm giam cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Người có nghĩa vụ liên quan: Anh Lò Văn D1, sinh năm 1987

Địa chỉ: Bản H, xã Th, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 h 30' ngày 19/7/2020, Lò Văn D1 đến nhà của Tòng Văn D ở Bản N, xã Th, huyện Đ, tỉnh Điện Biên hỏi mua 30.000 đồng ma túy để sử dụng. D đồng ý, D1 đưa cho D 01 tờ 10.000 đồng và 01 tờ 20.000 đồng, D dùng tay cầu một ít ma túy từ cục Heroine của mình đưa cho D1. D1 lấy ma túy đem xuống dưới sàn sử dụng hết rồi lên ngồi chơi với D. Khi cả hai đang ngồi chơi thì bị tổ công tác Công an huyện Điện Biên phối hợp Công an xã Thanh Yên phát hiện bắt quả tang vào hồi 07h50' cùng ngày. Tổ công tác đã thu giữ tại tay phải của D 01 gói Heroine được gói bên ngoài bằng nilon màu trắng, miệng gói buộc thắt nút có khối lượng 1,69 gam, thu giữ tại túi áo ngực bên trái của D 30.000 đ. D khai nhận số ma túy trên là do trước đó vào khoảng 15 h ngày 18/7/2020 D đi bộ từ nhà đến bản Na Khưa, xã Thanh Chấn, huyện Điện Biên gặp và mua được của một người đàn ông không biết tên, địa chỉ đứng ở ven đường với giá là 200.000 đ với mục đích để bản thân sử dụng và bán kiếm lời. Mua được ma túy, D đem về và đến sáng ngày 19/7/2020 D đã lấy ra một ít sử dụng và bán cho D1 30.000 đ, số còn lại bị thu giữ.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận điều tra của cơ quan điều tra và quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

Bản cáo trạng số: 260/CT-VKSĐB ngày 14/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Tòng Văn D về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Tòng Văn D với mức hình phạt từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 1,69 gam Heroine, đã trích mẫu giám định 0,07 gam, còn lại 1,62 gam thu giữ của Tòng Văn D; tịch thu sung ngân sách nhà nước 30.000 đ thu của D. Buộc bị cáo chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã biết lỗi, bị cáo xin hội đồng xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét hành vi phạm tội của bị cáo:

Khoảng 07 h 30 ' ngày 19/7/2020, ở nhà của mình thuộc bản N, xã Th, huyện Đ, tỉnh Điện Biên Tòng Văn D đã có hành vi bán trái phép cho Lò Văn D1 30.000 đ Heroine và tàng trữ trái phép 1,69 gam Heroine để sử dụng và bán

kiếm lời. Hành vi trên của bị cáo đã được chứng minh tại các biên bản: bắt người phạm tội quả tang; niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng, tại kết luận giám định, các lời khai của bị cáo, các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa. Hành vi của D đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp.

Năm 2007 bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xử phạt 05 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy và 07 năm tù về tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy, tổng hợp hình phạt là 12 năm tù tại bản án số 59/2007/HSST ngày 23/01/2007; Năm 2016, bị cáo phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, do chưa được xóa án tích của bản án năm 2007 bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên áp dụng tình tiết Tái phạm và xử phạt 42 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy tại bản án số 168/2016/HSST ngày 20/5/2016. Bị cáo đã tái phạm, chưa được xóa án tích lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý trong lần phạm tội này. Do đó, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm theo qui định tại điểm b khoản 2 điều 53 Bộ luật hình sự. Như vậy, Hội đồng xét xử thấy đủ căn cứ xác định bị cáo Tòng Văn D có tội, bị cáo đã phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên đã truy tố.

[2] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi trên của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội có tính chất rất nghiêm trọng, bởi nó đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, làm ảnh hưởng đến trật tự, trị an và an toàn xã hội trên địa bàn. Bị cáo phạm tội xuất phát từ động cơ nghiện chất ma túy, coi thường pháp luật, hám lời; Mục đích hành vi của bị cáo là nhằm thỏa mãn ham muốn cá nhân và kiếm lời.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Căn cứ vào tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đặc điểm nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn và áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc hơn mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề xuất áp dụng đối với bị cáo mới tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ý thức chấp hành pháp luật, đủ sức răn đe đối với bị cáo. Hội đồng xét xử xét đã cân nhắc mức hình phạt phù hợp.

[3] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là đối tượng có thu nhập thấp, không có tài sản gì có giá trị lớn. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng vụ án: Hội đồng xét xử thấy 1,69 gam Heroine thu giữ của D, đã trích mẫu giám định 0,07 gam, còn lại 1,62 gam là chất cấm tàng trữ, lưu hành nên cần căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền 30.000 đ thu giữ của bị cáo là tiền do bị cáo phạm tội mà có nên cần căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[5] Về án phí: Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo chịu 200.000 đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Về vấn đề khác có liên quan: Tòng Văn D khai mua ma túy của người đàn ông không biết tên, địa chỉ; cơ quan điều tra không đủ cơ sở xác minh làm rõ. Lò Văn D1 là người mua ma túy của D và sử dụng trái phép đã bị xử lý hành chính đúng qui định của pháp luật. Vì vậy, Hội đồng xét xử không đề cập đối với những người này.

Về đặc điểm nhân thân của bị cáo: Tại bản án số 59/2007/HSST ngày 23/01/2007; bản án số 168/2016/HSST ngày 20/5/2016 của Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên thể hiện bị cáo có năm sinh 1977, có tên mẹ đẻ là Tòng Thị G; tại bản án số 59/2007/HSST ngày 23/01/2007 thể hiện bị cáo có vợ là Tòng Thị H, bản án số 168/2016/HSST ngày 20/5/2016 có vợ là Lò Thị H, bố đẻ là Tòng Văn Kh. Tuy nhiên, qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đủ cơ sở xác định chính xác là: Bị cáo có năm sinh 1979, có bố đẻ là Tòng Văn Kh, mẹ đẻ là Vì Thị G, bị cáo chưa có vợ mà chỉ sống chung như vợ chồng không đăng ký kết hôn với Vì Thị H từ năm 2000 đến năm 2004.

[7] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Cơ quan điều tra Công an huyện Điện Biên; Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của những người này đều đảm bảo tính hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm q khoản 2 Điều 251, điểm b khoản 2 điều 53, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, b khoản 2

Điều 106, khoản 2 điều 136, khoản 1, 4 điều 331, khoản 1 điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Tòng Văn D phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Tòng Văn D 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ (ngày 19/7/2020).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 1,69 gam Heroine thu giữ của Tòng Văn D, đã trích giám định 0,07 gam không hoàn lại mẫu, còn lại 1,62 gam. Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 30.000 (ba mươi nghìn) đồng thu giữ của bị cáo (*Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/10/2020 giữa Công an huyện Điện Biên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.*)

4. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (13/11/2020). Người có nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định liên quan đến nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo qui định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát huyện DB;
- Viện kiểm sát tỉnh Điện Biên;
- Công an huyện DB;
- Chi cục Thi hành án DSHĐB;
- Toà án tỉnh Điện Biên;
- Nhà tạm giữ CAHĐB;
- Sở tư pháp tỉnh DB;
- Bị cáo; NCNVLQ
- Hồ sơ THA hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án; Lưu VP.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Thanh Ngọc